

Số: 243/2020/QĐST-HNGĐ

*Bù Đăng, ngày 10 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 433/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Chị Thẩm Thị T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Văn H và chị Thẩm Thị T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thẩm Thị T thuận tình ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

b. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Văn Khang Tr, sinh ngày 01/12/2012; Chị Thẩm Thị T có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Văn Khang K, sinh ngày 09/01/2016.

Các đương sự không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

c. Về tài sản, nợ chung: Anh H và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng anh Nguyễn Văn H nhận nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 015719 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước; Anh Nguyễn Văn L được nhận số tiền còn lại là 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**NGUYỄN VĂN HUỆ**